

Số: /KH-UBND

Hà Tây, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 01/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp, Ủy ban nhân dân xã Hà Tây ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ; nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về kinh tế tuần hoàn, quản lý chất thải theo vòng đời sản phẩm nhằm nâng cao nhận thức của chính quyền, cộng đồng, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp và Nhân dân thành phố về sự cần thiết, lợi ích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường trở thành thói quen, nếp sống đẹp; tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động trong xã hội để duy trì và nâng cao hiệu quả giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH).

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 là trách nhiệm, nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân thành phố cùng chung tay bảo vệ môi trường, xây dựng một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề ra các nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan để việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả, chất lượng thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, rộng khắp và lan tỏa mạnh mẽ; hình thành nếp sống văn minh, thân thiện với môi trường trong cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% thôn tổ chức ngày cuối tuần ra quân tổng vệ sinh công cộng tại các khu dân cư.

b) 100% thôn tổ chức phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) tại hộ gia đình, cá nhân; bố trí đủ các điểm tập kết và thu gom CTRSH đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường, chấm dứt tình trạng đống, đót chất thải không đúng quy định tại cộng đồng.

c) 100% khu dân cư có bổ sung nội dung về bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản về môi trường.

d) 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên được phổ biến, quán triệt và gương mẫu tham gia phong trào.

đ) 100% CTRSH nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định; xóa bỏ các “điểm đen” về ô nhiễm môi trường.

e) Huy động hỗ trợ hiệu quả công tác phân loại, thu gom, tái chế, xử lý CTRSH tại địa bàn.

III. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tăng cường tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH.

1.1. Triển khai đồng bộ các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường tại khu vực công cộng vào ngày thứ Bảy hoặc Chủ nhật hàng tuần tại các khu dân cư, tập trung quét dọn đường làng, ngõ xóm, khu dân cư; thu gom, vớt rác tại sông, hồ, ao, đầm, kênh, mương và hệ thống tiêu thoát nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ, lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng về ý thức giữ gìn môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp.

a) Đơn vị chủ trì: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

b) Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế xã; Đoàn Thanh niên; Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh; các trưởng thôn và các đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thứ Bảy hoặc Chủ nhật hàng tuần.

d) Sản phẩm: Các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường hàng tuần.

1.2. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức để

các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng và Nhân dân tự giác thực hiện nếp sống văn minh, không xả rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi, đúng thời gian quy định; hạn chế, tiến tới chấm dứt sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi nilon khó phân hủy; đồng thời đẩy mạnh thời lượng tuyên truyền về bảo vệ môi trường, xây dựng chuyên mục hướng về phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp, duy trì thời lượng phát sóng lâu dài trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở, pano, áp phích, sinh hoạt cộng đồng, phù hợp với nhận thức, văn hóa, phong tục tập quán, ngôn ngữ nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng, khuyến khích và động viên toàn dân tích cực tham gia.

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội sãdd, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công.

b) Đơn vị phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên; trường học và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông về môi trường bao gồm hội nghị, hội thảo, băng rôn, tờ rơi, phóng sự, ... và các báo cáo kết quả thực hiện.

1.3. Huy động sự tham gia của toàn xã hội về bảo vệ môi trường trong đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân,... đóng vai trò nòng cốt trong tổ chức, hướng dẫn, giám sát, thực hiện giảm thiểu khối lượng phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH. Bảo đảm cơ chế phối hợp, hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất và các điều kiện vật chất khác để phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả nhằm triển khai liên tục, bền vững, duy trì thường xuyên các phong trào, tạo thói quen tốt trong cộng đồng. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về các mô hình phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH hiệu quả.

a) Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

b) Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Phòng Kinh tế xã và các đoàn thể chính trị - xã hội.

c) Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Kế hoạch giám sát; cuộc thi tìm hiểu phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH.

1.4. Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp.

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

b) Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan

c) Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

1.5. Tổ chức phân loại CTRSH tại hộ gia đình, cá nhân

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế xã

b) Đơn vị phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các đoàn thể; các trưởng thôn.

c) Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Số lượng hộ gia đình tham gia phân loại CTRSH tại nguồn.

1.6. Bổ sung nội dung về bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản về môi trường

a) Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

b) Đơn vị phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đoàn thể; các trưởng thôn.

c) Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Số lượng khu dân cư bổ sung nội dung về bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản về môi trường.

2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý CTRSH

2.1. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đồng bộ về phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH sau phân loại

Bố trí trang thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển CTRSH tại các tuyến đường chính, khu dân cư, khu vui chơi, giải trí, chợ, trường học và các địa điểm công cộng khác phù hợp với quy định về phân loại CTRSH tại Quyết định số 229/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị dịch vụ thu gom rác; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.

- Sản phẩm: Thiết bị, phương tiện thu gom, vận chuyển CTRSH.

2.2. Giảm thiểu phát sinh chất thải; đẩy mạnh tái chế chất thải; xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường các khu vực ô nhiễm môi trường do chất thải gây ra

Rà soát, lập danh mục, tham mưu thực hiện biện pháp phục hồi môi trường các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường do CTRSH gây ra như sông hồ, ao đầm, kênh mương, hệ thống tiêu thoát nước.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; trưởng các thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời hạn hoàn thành: Quý I năm 2026.
- Sản phẩm: Kết quả rà soát, triển khai thực hiện các biện pháp.

2.3. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

a) Vận hành có hiệu quả đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh về khó khăn, vướng mắc, các trường hợp xả rác bừa bãi, đồ CTRSH sinh hoạt không đúng nơi quy định; vi phạm trong phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH sinh hoạt trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế xã.
- Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.
- Sản phẩm: Kết quả xử lý các thông tin.

b) Lắp đặt, khai thác hệ thống camera giám sát, đặc biệt tại các tuyến đường giao thông, điểm thu gom CTRSH, khu vực nhạy cảm về môi trường; đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với hệ thống camera an ninh để phát hiện kịp thời các hành vi xả rác bừa bãi, đồ CTRSH sinh hoạt không đúng nơi quy định; vi phạm trong phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH gây ô nhiễm môi trường.

- Đơn vị chủ trì: Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế xã.
- Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.
- Sản phẩm: Hệ thống camera giám sát.

c) Tổ chức kiểm tra các cơ sở thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; công khai kết quả xử lý vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế xã; Công an xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời hạn hoàn thành: Hằng năm.
- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra các cơ sở thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định, chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, giải pháp theo phân công tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số

394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở NN&MT thành phố;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tâm

PHỤ LỤC: CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của Ủy ban
 nhân dân xã Hà Tây)

TT	Mục tiêu cụ thể	Đơn vị	Đến năm 2030
1	Tỷ lệ thôn tổ chức ngày cuối tuần ra quân tổng vệ sinh công cộng tại các khu dân cư, tổ dân phố	%	100
2	Tỷ lệ thôn tổ chức phân loại chất thải rắn sinh hoạt sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân	%	100
	Tỷ lệ thôn bố trí đủ các điểm tập kết và thu gom CTRSH đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường, chấm dứt tình trạng đống, đót CTRSH không đúng quy định tại cộng đồng	%	100
3	Tỷ lệ khu dân cư có bổ sung nội dung về bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản về môi trường	%	100
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên được phổ biến, quán triệt và gương mẫu tham gia phong trào	%	100
5	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý theo quy định	%	100
	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định	%	100
	Tỷ lệ các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt sinh hoạt không hợp vệ sinh được cải tạo, phục hồi môi trường	%	>50
	Tỷ lệ các bãi rác tự phát gây ô nhiễm môi trường được đóng cửa, cải tạo, phục hồi môi trường.	%	100